

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2022/HS-ST
Ngày 28 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Thẩm phán: Ông Phạm Tuấn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mạnh Đức; ông Nguyễn Hồng Sơn; ông Lữ Văn Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tùng Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Sông A T - Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1961 tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sông A S và bà Giàng Thị M (Lự) (đều đã chết); có vợ là Giàng Thị N và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1992); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 04/3/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Bá Linh, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người phiên dịch: Anh Tánh Lao Dành, địa chỉ: Thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 02/3/2018, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã L, huyện Vân Hồ phát hiện, bắt quả tang Lường

Thị Q, Hà Công X và Khả Văn A đều trú tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã thu giữ của Lương Thị Q: 09 gói nilon chứa chất bột màu trắng (nghỉ là Heroine) và 01 gói nilon màu đen bên trong chứa 01 gói nhỏ chất bột màu trắng, 02 viên nén màu hồng (nghỉ là Heroine và Methamphetamine); 03 gói chất bột nén màu trắng (nghỉ là Heroine) và 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 154 viên nén màu hồng (nghỉ là Methamphetamine); 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; 01 túi xách và 2.000.000 đồng.

Ngày 03/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ của Lương Thị Q, cụ thể:

- 09 gói chất bột màu trắng có tổng khối lượng 338,74 gam, trích trong 09 gói tổng khối lượng 0,90 gam ký hiệu M, M2, M4, M6, M8, M10, M12, M14, M16 làm mẫu trưng cầu giám định.

- 01 gói chất bột màu trắng có khối lượng 0,84 gam, trích 0,03 gam ký hiệu M18 làm mẫu trưng cầu giám định.

- 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,19 gam, trích 01 viên nén có khối lượng 0,10 gam ký hiệu M20 làm mẫu trưng cầu giám định.

- 03 gói chất bột màu trắng có tổng khối lượng 103,3 gam, trích trong 03 gói chất bột màu trắng tổng khối lượng 0,33 gam ký hiệu M22, M24, M26 làm mẫu trưng cầu giám định.

- 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 154 viên nén màu hồng có khối lượng 14,61 gam, trích 05 viên có khối lượng 0,49 gam ký hiệu M28 làm mẫu trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 345 ngày 08/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M, M2, M4, M6, M8, M10, M12, M14, M16, M18, M22, M24, M26 đều là chất ma túy; loại chất Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,26 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M20, M28 đều là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,59 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 441,88 gam; loại chất Heroine và 14,8 gam, loại chất Methamphetamine.”

Quá trình điều tra xác định Khả Văn A không liên quan đến số ma túy bị thu giữ. Ngày 05/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ đã ra Quyết định trả tự do cho Khả Văn A.

Ngày 27/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Sòng A T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị can đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra ra Lệnh truy nã số 08 ngày 31/8/2018. Đến ngày 04/3/2022, Sòng A T bị bắt theo Lệnh

truy nã. Số vật chứng thu giữ của Sòng A T gồm: 03 khẩu súng (nghỉ là súng kíp) và 500.000 đồng.

Ngày 07/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số 29 giám định 03 khẩu súng thu giữ của Sòng A T.

Kết luận giám định số 473 ngày 15/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“03 (ba) khẩu súng gửi giám định ký hiệu T1, T2, T3 là súng kíp; Thuộc súng săn; Súng vẫn còn sử dụng để bắn được”*.

Quá trình điều tra Sòng A T khai nhận:

Ngày 01/3/2018, Lường Thị Q và Hà Công X cùng lên nhà Sòng A T tại bản C, xã L, huyện Vân Hồ đặt vấn đề mua ma túy. T và Q cùng vào trong phòng ngủ nhà T để trao đổi mua bán ma túy còn X ngồi ngoài bàn uống nước. Tại đây Q hỏi mua của T 01 bánh Heroine, T nói chỉ bán theo cây với giá 12.000.000 đồng/01 cây Heroine, Q đồng ý và đưa cho T 70.000.000 đồng và nói muốn mua 12 cây Heroine, số tiền còn thiếu hẹn khi nào bán được ma túy sẽ trả sau. T cầm tiền và lấy thêm 10.000.000 đồng của T đi đến khu vực ngã ba của bản B và bản C, xã L, huyện Vân Hồ gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (quốc tịch Lào) T hỏi và mua được của người phụ nữ 12 cây Heroine với giá 10.000.000 đồng/01 cây. T đưa trước cho người phụ nữ 65.000.000 đồng và hẹn khi nào bán được sẽ trả nốt phần còn lại. Sau khi mua được Heroine, T tiếp tục hỏi mua người phụ nữ 01 túi hồng phiến, người phụ nữ nói 01 túi hồng phiến giá 2.000.000 đồng. T đưa 2.000.000 đồng cho người phụ nữ và nhận 01 túi hồng phiến sau đó đi về nhà.

Khi về đến nhà, T cất giấu 01 túi hồng phiến vào chỗ để củi và mang số Heroine vừa mua được giao cho Q và nói Q còn nợ 74.000.000 đồng, sau đó Q tiếp tục hỏi mua nợ của T 01 túi hồng phiến nên T đi ra chỗ để củi lấy túi hồng phiến bán cho Q với giá 7.000.000 đồng. Sau khi mua bán xong Q và X ngủ lại nhà T. Sáng hôm sau dậy thì T thấy có thêm một người đàn ông nữa ở cùng Q và X (sau đó mới biết là Khả Văn A). Đến trưa ngày 02/3/2018, Q lấy toàn bộ số ma túy mua được của T cất giấu vào trong túi xách và quần tất Q đang mặc, rồi cùng X và Khả Văn Anh đi ra đường quốc lộ 6 khu vực bản B, xã L, huyện Vân Hồ để Q và X đón xe khách đi Hà Nội còn Khả Văn Anh quay về huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Vân Hồ bắt quả tang.

Tại bản án số 09/2019/HSST ngày 03/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã xử phạt Lường Thị Q tù chung thân và Hà Công X 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 74/Ctr-VKS-P1 ngày 27/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Sòng A T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Sòng A T nhất trí với nội dung cáo trạng và khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La luận tội, giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Sông A T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sông A T tù chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, tài sản: Tịch thu và giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền 03 khẩu súng kíp; tịch thu tiêu hủy 03 chiếc cân điện tử; trả lại cho bị cáo số tiền 500.000 đồng.

** Luật sư Nguyễn Bá Linh bào chữa cho bị cáo:* Nhất trí với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với Sông A T; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Luật sư đề nghị xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù, đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Sông A T nhất trí với ý kiến bào chữa của luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra là đồng nhất, đã thể hiện: Ngày 01/3/2018 khi Lương Thị Q và Hà Công X đến gặp Sông A T đặt mua ma túy, T đã đồng ý và nhận 70.000.000 đồng của Q và thêm 10.000.000 đồng của T sau đó đi đến khu vực ngã ba của bản B và bản C, xã L, huyện Vân Hồ đã gặp và mua được của người phụ nữ người dân tộc Mông (không biết họ tên địa chỉ) 12 cây Heroine với giá 10.000.000 đồng/01 cây và 01 túi hồng phiến giá 2.000.000 đồng. T đã đưa trước cho người phụ nữ 65.000.000 đồng và hẹn khi nào bán được sẽ trả nốt phần còn lại. Sau đó T đem số ma túy trên về nhà bán lại cho Lương Thị Q với giá 12.000.000 đồng/01 cây Heroine và 7.000.000 đồng/túi hồng phiến, Q và T thỏa thuận số tiền còn thiếu hẹn khi nào bán được ma túy Q sẽ trả cho T sau. Khi Lương Thị Q và Hà Công X đem số ma túy nêu trên đi bán thì bị bắt quả tang, còn Sông A T đã bỏ trốn. Ngày 04/3/2022 Sông A T bị bắt theo lệnh truy nã.

Hành vi phạm tội của Sông A T được chứng minh bằng các tài liệu, chứng

cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Thị Q, Hà Công X và vật chứng bị thu giữ; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ của Lương Thị Q; Biên bản khám xét tại nơi cư trú của Sông A T; Quyết định truy nã số 08/QĐ-PC04 ngày 31/8/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La; Biên bản bắt người đang bị truy nã đối với Sông A T; các biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng và các Kết luận giám định về chất ma túy, súng, tiền thu giữ trong vụ án.

Lời khai nhận tội của Sông A T phù hợp với lời khai của Lương Thị Q, Hà Công X về hành vi mua bán 12 cây Heroine và 01 túi hồng phiến, phù hợp với kết quả xét xử tại Bản án số 09/2019/HSST ngày 03/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đối với Lương Thị Q và Hà Công X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sông A T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Sông A T đã có hành vi mua bán trái phép 441,04 gam Heroine và 14,61 gam Methamphetamine, vi phạm tình tiết *“Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”*, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Bị cáo phạm tội với khối lượng chất ma túy tương đối lớn (tổng khối lượng hai chất ma túy là 455,65 gam), phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù không thời hạn như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng, bản thân và gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn, không có khả năng để thi hành án, nên không áp dụng.

[7] Về nội dung khác liên quan đến vụ án:

- Trong quá trình điều tra, Lương Thị Q khai nhận: Ngoài lần bị bắt quả tang nêu trên, trước đó ngày 25/01/2018 Q còn mua của Sòng A T khoảng 01 cây Heroine giá 12.000.000 đồng, sau đó cùng X mang bán cho người phụ nữ tên Kỳ ở Hà Nội với giá 15.000.000 đồng. Đồng thời Q còn khai nhận trong lần mua bán ma túy bị bắt quả tang, ngoài 441,04 gam Heroine và 01 túi hồng phiến có khối lượng 14,61 gam, Q còn được T cho thêm 01 gói Heroine có khối lượng 0,84 gam và 02 viên hồng phiến có khối lượng 0,19 gam. Tuy nhiên, Sòng A T không thừa nhận được bán 01 cây Heroine và không được cho Q thêm ma túy. Quá trình điều tra đã tiến hành cho T và Q đối chất, kết quả T không thừa nhận việc mua bán 01 cây Heroine và cho Q thêm 01 gói Heroine và 02 viên hồng phiến như lời khai của Q. Do chỉ có lời khai duy nhất của Q nên không có căn cứ để quy kết Sòng A T về việc mua bán số ma túy như đã nêu trên.

- Về nguồn gốc 441,04 gam Heroine và 14,61 gam Methamphetamine mà Sòng A T đã bán cho Lương Thị Q, T khai mua của người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào (T không biết họ tên, địa chỉ). Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

- Đối với 03 khẩu súng thu giữ của Sòng A T. Quá trình điều tra T khai nhận vào đầu năm 2021 đã mua được 03 khẩu súng trên của một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào với số tiền 6.000.000 đồng mục đích sử dụng săn bắn thú rừng. Kết quả điều tra xác định là súng kíp không thuộc vũ khí quân dụng. Hành vi tàng trữ các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ mà chưa có giấy phép của Sòng A T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng đã vi phạm quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự - An toàn xã hội; do bị cáo Sòng A T đang bị tạm giam về tội phạm ma túy, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý về hành vi trên.

[8] Về xử lý vật chứng, đồ vật tài sản của vụ án:

- Đối với số vật chứng là ma túy đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HSST ngày 03/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đối với 03 khẩu súng kíp thu giữ của Sòng A T, là vật Nhà nước không cho phép tàng trữ, sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Sòng A T. Xác định là tiền của bị cáo sử dụng để chi tiêu sinh hoạt cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu SHINKO vỏ màu trắng, kích thước 20cm x 18cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE vỏ màu đen, kích thước 12cm x 06cm đã qua sử dụng; 01 chiếc cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 (một) bức ảnh kích thước 15x20cm trong ảnh có ba người trong đó người ở giữa là Sòng A T (đều được thu giữ khi khám xét tại nhà ở của Sòng A T ngày 13/3/2018), xét thấy các đồ vật trên đều không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Sòng A T là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã

có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ) và là người cao tuổi. Do đó, bị cáo được miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sòng A T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Sòng A T tù chung thân. Tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/3/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 64, Điều 66, Điều 73 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017.

2.1. Tịch thu và giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền:

- 03 (ba) khẩu súng Kíp được bọc trong 01 (một) Bọc bì Carton dán giấy trắng còn nguyên niêm phong bên ngoài bọc Carton có dòng chữ: “Vật chứng vụ án: Sòng A T, phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy: Bên trong có 01 khẩu súng có báng súng bằng gỗ dài 91cm, nòng súng bằng kim loại, hình trụ tròn dài 97cm, vòng cò bằng kim loại màu xám, có dây đeo bằng vải màu nâu, tổng chiều dài súng là 140cm - Ký hiệu T1; 01 khẩu súng có báng súng bằng gỗ dài 74cm, nòng súng bằng kim loại hình trụ tròn dài 66cm, vòng cò bằng kim loại màu xám, dây đeo bằng vải màu đen, tổng chiều dài súng là 106cm - Ký hiệu T2; 01 khẩu súng có báng súng bằng kim loại màu đen dài 23cm, nòng súng bằng kim loại màu xám, thân súng bằng kim loại màu xám dài 57cm, tổng chiều dài súng là 110cm, Ký hiệu T3”. (Kết luận giám định số 473/15.3.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thì 03 khẩu súng gửi giám định ký hiệu T1, T2, T3 là súng kíp; Thuộc súng săn; Súng vẫn còn sử dụng để bắn được”.

2.2. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc cân điện tử nhãn hiệu SHINKO vỏ màu trắng, kích thước 20cm x 18cm, đã qua sử dụng. Cơ quan Công an thu giữ của Sòng A T tại Biên bản khám xét ngày 13/3/2018.

- 02 (hai) chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE, vỏ màu đen, kích thước 12cm x 06cm, đã qua sử dụng. Cơ quan Công an thu giữ của Sòng A T tại Biên bản khám xét ngày 13/3/2018.

- 01 (một) chiếc cân tiểu ly, đã qua sử dụng. Cơ quan Công an thu giữ của Sòng A T tại Biên bản khám xét ngày 13/3/2018.

- 01 (một) bức ảnh, kích thước 15x20cm, trong ảnh có ba người, trong đó người ở giữa là Sông A T. Cơ quan Công an thu giữ của Sông A T tại Biên bản khám xét ngày 13/3/2018.

2.3. Trả lại cho bị cáo Sông A T:

- Số tiền 500.000 đồng được đựng trong 01 (một) Chiếc phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng vụ: Sông A T - là bị can truy nã. Niêm phong hồi 14 giờ 10 phút, ngày 29 tháng 3 năm 2022. Tại: Phòng KTHS - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). *(Kết luận giám định số 469/15.3.2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La thì tiền gửi giám định: 02 (hai) tờ VNĐ mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) tờ VNĐ mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) là tiền thật).*

(Vật chứng, tài sản: Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sông A T.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Sông A T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/7/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đình Huy Hiệp